| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHỢ MỚI**<br>TỈNH AN GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 35/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 06 - 02 - 2025
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Lê Phước Sang

*Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Văn Hồng và bà Phạm Xuân Đào

***- Thư ký phiên tòa***: Ông Hồ Nhựt Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tham gia phiên tòa:*** Ông Lê Trần Long - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 594/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1016/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2025/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, giữa:

*1. Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1995;

Đăng ký thường trú: Thôn T, xã P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở hiện nay: ô G, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Nguyễn Giang Nhựt T, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo Đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang N T tự tìm hiểu nên tiến đến hôn nhân vào khoảng giữa năm 2021, chung sống đến năm 2022 thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang vào ngày 01/11/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang (nhà cha mẹ anh Nguyễn Giang Nhựt T). Vợ chồng chung sống đến

cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, anh Nguyễn Giang Nhựt T không chịu đi làm để kiếm tiền chăm lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu, tham gia đánh bạc. Mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng từ tháng 3/2022 do chị Nguyễn Thị H đã cho anh Nguyễn Giang N T nhiều lần cơ hội để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng do anh Nguyễn Giang N T không thay đổi tính tình nên không hàn gắn được, dẫn đến vợ chồng sống ly thân từ tháng 3/2022 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh Nguyễn Giang Nhựt T nhiều lần hăm dọa sẽ xâm phạm đến sức khỏe của chị Nguyễn Thị H và không đồng ý cho chị Nguyễn Thị H thăm nom con chung. Lý do vì sao anh Nguyễn Giang Nhựt T hăm dọa sẽ xâm phạm đến sức khỏe của chị Nguyễn Thị H và không cho chị Nguyễn Thị H thăm nom con chung thì chị Nguyễn Thị H không biết. Đồng thời, gia đình 02 hai bên không có động viên, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T; bản thân chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng do chị Nguyễn Thị H đã cho anh Nguyễn Giang N Trường nhiều lần cơ hội nhưng anh Nguyễn Giang Nhựt T không sửa đổi tính tình. Nhận thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã quá trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Chị Nguyễn Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Giang Nhựt T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 (một) con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021, hiện nay con chung đang sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H đồng ý để anh Nguyễn Giang Nhựt T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021. Chị Nguyễn Thị H không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chứng cứ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện gồm: Giấy chứng nhận kết hôn, Giấy khai sinh của con chung.

Tại Biên bản ghi lời khai ngày 05/12/2025, anh Nguyễn Giang Nhựt T trình bày: Về quan hệ hôn nhân, đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H. Về con chung, vợ chồng có 01 (một) con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021, hiện nay con chung đang sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T; khi ly hôn, anh Nguyễn Giang Nhựt T đồng ý được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa,

Chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và lời trình bày trong quá trình giải quyết vụ án.

Anh Nguyễn Giang Nhựt T vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án dân sự ở giai đoạn sơ thẩm: Người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã làm đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H. Về quan hệ hôn nhân, chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Giang Nhựt T. Về con chung, anh Nguyễn Giang Nhựt T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021; chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Chị Nguyễn Thị H khởi kiện yêu cầu được ly hôn đối với anh Nguyễn Giang Nhựt T. Đồng thời, anh Nguyễn Giang Nhựt T (bị đơn) có nơi cư trú tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang nên Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2] Tại Đơn khởi kiện ngày 09/9/2024, đối với con chung, khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H đồng ý để anh Nguyễn Giang Nhựt T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021; chị Nguyễn Thị H đồng ý cấp dưỡng nuôi con với số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Quá trình giải quyết vụ án, chị Nguyễn Thị H thay đổi ý kiến về vấn đề cấp dưỡng nuôi con; chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn mà để chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T tự thỏa thuận. Xét thấy, việc thay đổi ý kiến của chị Nguyễn Thị H không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Căn cứ Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận việc thay đổi ý kiến của chị Nguyễn Thị H và tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[1.3] Đối với anh Nguyễn Giang Nhựt T đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do trong quá trình tố tụng tại Tòa án. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H đề nghị xét xử vắng mặt; anh Nguyễn Giang Nhựt T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 02 để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 228 và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Giang Nhựt T của chị Nguyễn Thị H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Chị Nguyễn Thị H cho rằng, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện C, tỉnh An Giang. Vợ chồng chung sống đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, anh Nguyễn Giang N T không chịu đi làm để kiếm tiền chăm lo cho gia đình, thường xuyên uống rượu và có hành vi tham gia đánh bạc. Mâu thuẫn vợ chồng trở nên trầm trọng từ tháng 3/2022 nên vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân, anh Nguyễn Giang Nhựt T nhiều lần hăm dọa sẽ xâm phạm đến sức khỏe của chị Nguyễn Thị H và không đồng ý cho chị Nguyễn Thị H thăm nom con chung; gia đình 02 hai bên không có động viên, hàn gắn tình cảm vợ chồng cho chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T; bản thân chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng do chị Nguyễn Thị H đã cho anh Nguyễn Giang N Trường nhiều lần cơ hội nhưng anh Nguyễn Giang Nhựt T không sửa đổi tính tình. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Giang Nhựt T.

Anh Nguyễn Giang Nhựt T đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị H.

Xét thấy, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Giang Nhựt T đồng ý ly hôn theo yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H nên lời trình bày của chị Nguyễn Thị H về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn và tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T đã lâm vào tình trạng trầm trọng là có cơ sở chấp nhận. Do đó, có căn cứ để xác định hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, việc chị Nguyễn Thị H yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Giang Nhựt T phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.2] Đối với con chung:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T đều xác định chị H và anh T có 01 (một) con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021, hiện nay đang sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T. Khi ly hôn, chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T thống nhất để anh Nguyễn Giang Nhựt T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung; anh Nguyễn Giang Nhựt T không yêu cầu chị Nguyễn Thị H cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, việc giao con chung là người chưa thành niên cho người chăm sóc, nuôi dưỡng khi chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T ly hôn phải đảm bảo điều kiện phát triển tốt nhất cho con cả về vật chất lẫn tinh thần. Căn cứ lời trình bày của chị Nguyễn Thị H, con chung hiện nay đang sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T; quá trình sinh sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T, con chung vẫn phát triển tốt và anh Nguyễn Giang Nhựt T cũng có yêu cầu được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Để giúp cháu Nguyễn Giang Hoàng A

phát triển tốt nhất về thể chất và tinh thần, Hội đồng xét xử xét thấy việc chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T thống nhất để anh Nguyễn Giang Nhựt T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung khi chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T ly hôn phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Giang Nhựt T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung khi chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Giang Nhựt T ly hôn nên chị Nguyễn Thị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình nhưng anh Nguyễn Giang Nhựt T không yêu cầu chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[2.4] Đối với tài sản chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét. Trường hợp sau này có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Các đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điều 28, 35, 39, 147, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Giang Nhựt T.

[2] Về con chung:

Anh Nguyễn Giang Nhựt T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Giang Hoàng A, sinh ngày 30/10/2021. Hiện nay đang sống với anh Nguyễn Giang Nhựt T.

Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Giang Nhựt T cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở chị Nguyễn Thị H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Trên cơ sở lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai thu số 0023269 ngày 08/10/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

[6] Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[7] Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới;
- Đương sự;
- UBND xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Phước Sang**